

**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY
XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

----o0o----

Số: 04/2022 BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----o0o----

Phan Thiết, ngày 25 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2021

(Ban hành kèm theo thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng bộ Tài Chính)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
NĂM 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- ✧ Tên Công ty: Công ty Cổ phần May Xuất Khẩu Phan Thiết
- ✧ Tên giao dịch quốc tế: Phan Thiet Garment import – Export Joint Stock Company
- ✧ Tên viết tắt: Phan Thiet Gamex Co
- ✧ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Giấy chứng nhận ĐKKD số 3400353333 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 22/09/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 28/12/2020.
- ✧ Vốn điều lệ: 48.643.850.000 VND
- ✧ Địa chỉ trụ sở chính: 282 Nguyễn Hội, Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
- ✧ Điện thoại: 0252.3821947 Fax: 0252.3823347
- ✧ Website: <http://www.phanthietgarment.com.vn>
- ✧ Mã cổ phiếu: **PTG**

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết tiền thân là Xí nghiệp May Phan Thiết, là đơn vị trực thuộc Công ty May mặc Xuất khẩu Bình Thuận, được thành lập từ tháng 1 năm 1994, đến tháng 9 năm 2002 Xí nghiệp chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết theo quyết định số 1672/QĐ-CTUBBT, ngày 08/07/2002 với vốn điều lệ 2.500.000.000 đồng.

Từ ngày thành lập đến nay, sau 26 năm Công ty đã không ngừng phát triển, từ một xí nghiệp ban đầu chỉ có 565 lao động với 14 chuyên may đến nay đã mở rộng lên 63 chuyên may với 2900 lao động, đặc biệt giai đoạn cổ phần hóa là giai đoạn tăng trưởng mạnh nhất. Sau 18 năm chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần Công ty đã liên tục mở rộng và phát triển, từ số vốn ban đầu 2,5 tỷ đồng đến nay Công ty đã có vốn điều lệ 48,643785 tỷ đồng với tổng tài sản hơn 252.524.745.861 đồng.

- + Năm 2002 vốn điều lệ ban đầu là : 2.500.000.000 đồng
- + Năm 2004 tăng vốn lần 1 lên : 5.000.000.000 đồng
- + Năm 2006 tăng vốn lần 2 lên : 5.182.000.000 đồng
- + Năm 2007 tăng vốn lần 3 lên : 15.165.000.000 đồng
- + Năm 2012 tăng vốn lần 4 lên : 30.695.900.000 đồng
- + Năm 2014 tăng vốn lần 5 lên : 46.043.850.000 đồng
- + Năm 2019 tăng vốn lần 6 lên : 47.337.850.000 đồng
- + Năm 2020 tăng vốn lần 7 lên : 48.643.850.000 đồng

- Ngoài ra Công ty còn có công ty con
- + Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG. Trụ sở chính đặt tại khu phố Phú Trường, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG là 500.000.000 đồng do Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết góp 100%.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh (Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400353333 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Thuận cấp ngày 22/09/2002, thay đổi lần thứ 11 ngày 28/12/2020)

Sản xuất quần áo may sẵn; May gia công; Cho thuê văn phòng; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (khách sạn); Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống; Đại lý du lịch; Điều hành tour du lịch; Bán lẻ trong siêu thị; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Hoàn thiện công trình xây dựng, Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.





- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất quần áo may sẵn; May gia công
- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Xuất khẩu đi Nhật Bản

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành cty, Xí nghiệp, phòng, Xưởng, chuyên, tổ.
- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết).

+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có mã số doanh nghiệp số 3401061157 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Bình Thuận cấp ngày 01/11/2013. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là Cung cấp suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống. Trụ sở chính đặt tại khu phố Phú Trường, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG là 500.000.000 đồng do Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết góp 100%.

5. Định hướng phát triển

	Phát triển bền vững dựa trên: <ul style="list-style-type: none">• Không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm• Coi trọng văn hóa doanh nghiệp
	Định hướng sản phẩm: <ul style="list-style-type: none">• Đảm bảo chất lượng theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, đáp ứng mọi yêu cầu
	Mở rộng, phát triển trên nhiều lĩnh vực
	Định hướng thị trường: <ul style="list-style-type: none">• Dẩy mạnh xuất khẩu đồng thời thỏa mãn tối đa nhu cầu trong nước

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

a. Những Thuận lợi chính

- Việt nam thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh;
- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng ổn định;
- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả;
- Công nhân phần đông ổn định, nhiệt tình, chịu khó và ham học hỏi.
- Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các nước, nước ta có sự ổn định, kiểm soát tốt dịch bệnh nên xu hướng rút đơn hàng về Việt Nam của các khách hàng vẫn còn tiếp diễn.
- Công ty đã đầu tư thêm một số máy móc thiết bị mới công nhân đã làm quen và phát huy tác dụng.

b. Những Khó khăn lớn.

- Dịch Covid lan rộng khắp cả nước.
- Thị trường trong và ngoài nước bị ảnh hưởng sâu rộng, suy giảm lớn do dịch bệnh.
- Các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành vẫn liên tục tăng như: Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện, nước, vận chuyển, ...
- Trình độ quản lý chất lượng còn yếu vẫn chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Vẫn còn một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm cần được đầu tư thêm.
- Cạnh tranh lao động ngành may trong tỉnh tăng cao. Lao động biết nghề may còn thiếu nhiều.
- Trình độ Công nhân không đồng đều, tác phong công nghiệp chưa cao nhất là ở các chuyền mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may, phải đào tạo từ đầu.
- Giá đất tăng, chính sách đền bù đất có nhiều thay đổi nên việc đền bù đất thực hiện đầu tư khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn, ách tắc không thực hiện được.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% T.H21/ K.H 21
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	434.189.663.000	400.217.054.080	92.18
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	46.689.248.000	45.844.686.833	98.20
3- Tỷ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	10,753	11,455	106,00
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	9.337.849.600	7.997.700.947	85.65
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	37.351.398.400	38.350.236.014	102.67
6- Vốn điều lệ:	Đồng	48.643.850.000	48.643.850.000	100,00
7- Cổ tức:	Đồng	9.728.770.000	9.728.770.000	100,00

8- % cổ tức/vốn điều lệ:	%	20	20	100,00
9- Đầu tư - <i>Máy móc thiết bị</i>	Đồng	4.134.718.000 <i>4.134.718.000</i>	2.281.895.000 <i>2.281.895.000</i>	55.19 <i>55.19</i>

NHẬN XÉT :

a. Những mặt làm được :

- Hoàn thành trên 92,18% tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh ảnh hưởng lớn.
- Kịp thời dự báo, điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả kể cả khi có dịch bệnh.
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng, giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.
- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc liên tục.
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV tiếp tục phát huy hiệu quả tốt.
- Giữ và nâng cao được uy tín, hình ảnh thương hiệu của Công ty.
- Người lao động đa số gắn bó tin tưởng phấn đấu phát triển công ty.
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự thay đổi cho phù hợp với khả năng của công ty, trước mắt tập trung cho sản xuất hàng gia công.

b. Những tồn tại cần khắc phục :

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung có cải thiện nhưng chưa được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá, tiếp thị thị trường, khách hàng còn yếu.
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành có tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều thiếu sót.
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu vẫn còn chậm.
- Lao động vẫn còn thiếu tác phong công nghiệp.
- Năng suất lao động còn thấp. Chất lượng chưa thật ổn định
- Chưa phát huy tốt sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý.
- Chưa phát triển được thị trường nội địa.

KẾT LUẬN :

Năm 2021, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều đạt từ 92,18% so với kế hoạch đề ra từ đầu năm, nhưng so với kế hoạch điều chỉnh do ảnh hưởng của dịch bệnh cho phép đạt tối thiểu 70% kế hoạch theo nghị quyết của ĐHCĐ thì tất cả các chỉ tiêu đều đạt trên 85,65% trong đó lợi nhuận sau thuế đạt 102,67%. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện đang rất tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu CP
Lê Thanh Hoài Vũ	Tổng giám đốc	13/02/1971	Cử nhân kinh tế	0,83%
Đặng Thùy Mai	Phó tổng giám đốc	10/05/1985	Cử nhân kinh tế	3,06%
Huỳnh Thị Ngọc Chân	Kế toán trưởng	11/08/1986	Cử nhân T.chính-KT	0,67%

- Những thay đổi trong ban điều hành: không có
- Số lượng cán bộ nhân viên: Lao động bình quân năm 2021 là 2.467 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:
Trong năm không đầu tư, thực hiện dự án nào.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% 2021/ 2020
Tổng giá trị tài sản	252.524.745.861	276.628.210.051	109,54
Doanh thu thuần	396.994.829.140	400.217.054.080	100,81
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	49.721.383.784	45.889.102.677	92,29
Lợi nhuận khác	4.327.072	(44.415.844)	
Lợi nhuận trước thuế	49.725.710.856	45.844.686.833	92,20
Lợi nhuận sau thuế	43.132.411.122	38.350.236.014	88,91
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	9.017	7.884	87,43

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,6383	1,9082	
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,5928	1,8559	
TSLĐ - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			

2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,4844	0,4415	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,9395	0,7904	
3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	62,4215	54,5391	
<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản	1,5721	1,4468	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,1086	0,0958	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,3313	0,2482	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1708	0,1386	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,1252	0,1147	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 4.864.385 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 4.604.385 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 130.600 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu

- cổ đông lớn: có 7 cổ đông giữ 2.876.955 cp chiếm 59,14% cổ phần của công ty
- cổ đông nhỏ: có 245 cổ đông giữ 1.987.430 cp chiếm 40,86% cổ phần của công ty
- cổ đông tổ chức : không có
- cổ đông cá nhân: chiếm 100%
- cổ đông trong nước: chiếm 100%
- cổ đông nước ngoài: không có
- cổ đông nhà nước: không có

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Những Thuận lợi chính

- Việt nam thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh;
- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng ổn định;
- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả;
- Công nhân phân công ổn định, nhiệt tình, chịu khó và ham học hỏi.

- Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các nước, nước ta có sự ổn định, kiểm soát tốt dịch bệnh nên xu hướng rút đơn hàng về Việt Nam của các khách hàng vẫn còn tiếp diễn.
- Công ty đã đầu tư thêm một số máy móc thiết bị mới công nhân đã làm quen và phát huy tác dụng.

b. Những Khó khăn lớn.

- Dịch Covid lan rộng khắp cả nước.
- Thị trường trong và ngoài nước bị ảnh hưởng sáo trộn, suy giảm lớn do dịch bệnh.
- Các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành vẫn liên tục tăng như: Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện, nước, vận chuyển, ...
- Trình độ quản lý chất lượng còn yếu vẫn chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Vẫn còn một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm cần được đầu tư thêm.
- Cạnh tranh lao động ngành may trong tỉnh tăng cao. Lao động biết nghề may còn thiếu nhiều.
- Trình độ Công nhân không đồng đều, tác phong công nghiệp chưa cao nhất là ở các chuyền mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may, phải đào tạo từ đầu.
- Giá đất tăng, chính sách đền bù đất có nhiều thay đổi nên việc đền bù đất thực hiện đầu tư khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn, ách tắc không thực hiện được.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% T.H21/ K.H 21
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	434.189.663.000	400.217.054.080	92.18
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	46.689.248.000	45.844.686.833	98.20
3- Tỉ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	10,753	11,455	106,00
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	9.337.849.600	7.997.700.947	85.65
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	37.351.398.400	38.350.236.014	102.67
6- Vốn điều lệ:	Đồng	48.643.850.000	48.643.850.000	100,00
7- Cổ tức:	Đồng	9.728.770.000	9.728.770.000	100,00
8- % cổ tức/vốn điều lệ:	%	20	20	100,00
9- Đầu tư	Đồng	4.134.718.000	2.281.895.000	55.19
- Máy móc thiết bị		4.134.718.000	2.281.895.000	55.19

NHẬN XÉT :

a. Những mặt làm được :

- Hoàn thành trên 92,18% tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh ảnh hưởng lớn.

- Kịp thời dự báo, điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả kể cả khi có dịch bệnh.
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng, giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.
- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc liên tục.
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV tiếp tục phát huy hiệu quả tốt.
- Giữ và nâng cao được uy tín, hình ảnh thương hiệu của Công ty.
- Người lao động đa số gắn bó tin tưởng phấn đấu phát triển công ty.
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự thay đổi cho phù hợp với khả năng của công ty, trước mắt tập trung cho sản xuất hàng gia công.

b. Những tồn tại cần khắc phục :

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung có cải thiện nhưng chưa được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá, tiếp thị thị trường, khách hàng còn yếu.
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành có tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều thiếu sót.
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu vẫn còn chậm.
- Lao động vẫn còn thiếu tác phong công nghiệp.
- Năng suất lao động còn thấp. Chất lượng chưa thật ổn định
- Chưa phát huy tốt sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý.
- Chưa phát triển được thị trường nội địa.

KẾT LUẬN :

Năm 2021, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều đạt từ 92,18% so với kế hoạch đề ra từ đầu năm, nhưng so với kế hoạch điều chỉnh do ảnh hưởng của dịch bệnh cho phép đạt tối thiểu 70% kế hoạch theo nghị quyết của ĐHCĐ thì tất cả các chỉ tiêu đều đạt trên 85,65% trong đó lợi nhuận sau thuế đạt 102,67%. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện đang rất tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

6. *Tình hình tài chính*

7. *Tình hình tài chính*

c) *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% 2021/ 2020
Tổng giá trị tài sản	252.524.745.861	276.628.210.051	109,54
Doanh thu thuần	396.994.829.140	400.217.054.080	100,81

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	49.721.383.784	45.889.102.677	92,29
Lợi nhuận khác	4.327.072	(44.415.844)	
Lợi nhuận trước thuế	49.725.710.856	45.844.686.833	92,20
Lợi nhuận sau thuế	43.132.411.122	38.350.236.014	88,91
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	9.017	7.884	87,43

d) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,6383	1,9082	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,5928	1,8559	
2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,4844	0,4415	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,9395	0,7904	
3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	62,4215	54,5391	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,5721	1,4468	
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,1086	0,0958	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,3313	0,2482	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1708	0,1386	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,1252	0,1147	

3. NHIỆM VỤ NĂM 2022

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC :

Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, chiến tranh, rủi ro, khó đoán định, một số nước lớn có xu hướng bảo hộ mậu dịch trở lại. Chiến tranh thương mại MỸ - TRUNG vẫn chưa có hồi kết. Đặc biệt tình hình thiên tai dịch bệnh bất thường có thể ảnh hưởng cả trực tiếp và gián tiếp tới sản xuất kinh doanh của công ty.

- Cạnh tranh đơn hàng gia công ngành may với các nước đang phát triển ở khu vực châu á ngày càng gay gắt.

- Lao động biết nghề may ngày càng thiếu trầm trọng.

- Chi phí đầu vào vẫn tiếp tục tăng cao.

- Tuy nhiên, Việt nam đã tham gia ký kết nhiều hiệp định thương mại và đầu tư với các nước; tình hình chính trị và kinh tế vĩ mô ổn định; hình ảnh và vị thế của việt nam trên quốc tế ngày càng tăng; Việt nam thực hiện tốt công tác tiêm chủng; vị trí địa lý của việt nam thuận lợi, dự báo ngành dệt may năm 2022 vẫn còn có cơ hội thuận lợi về đơn hàng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG – MỤC TIÊU :

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2022 doanh thu tăng 6,60% so với thực hiện năm 2021. Các năm tiếp theo tăng trưởng ít nhất 10% một năm.

- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu

- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ và tay nghề cho công nhân.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.

- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông từ 20 % trở lên.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ :

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2022	% K.H22/ T.H 21
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	400.217.054.080	426.620.996.000	106.60
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	45.844.686.833	52.042.629.000	113.52
3- Tỷ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	11,455	12,20	106.51
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	7.997.700.947	10.408.526.000	130.15
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	38.350.236.014	41.634.103.000	108.56
6- <i>Vốn điều lệ:</i>	Đồng	48.643.850.000	49.961.850.000	102.71
7- <i>Cổ tức:</i>	Đồng	9.728.770.000	9.992.370.000	102.71
8- % cổ tức/vốn điều lệ:	%	20	20	100
9- Đầu tư - <i>Máy móc thiết bị</i>	Đồng	2.281.895.000	5.000.000.000	219.12

Trong trường hợp dịch covid-19 ảnh hưởng lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thì HĐQT và Ban Tổng giám đốc sẽ xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nhưng không giảm quá 30% so với chỉ tiêu đã đề ra.

E. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN :

- Kien toan mo hinh to chuc, nhan su Cong ty.
- Theo sat tinh hinh the gioi va trong nuoc de co chinh sach voi khach hang linh hoạt, dam bao co duoc khach hang, nguon hang day du va on dinh;
- Ra soat lai he thong quan ly, Ban hanh cac noi quy, quy dinh phu hop voi hoan canh Cong ty, kiem tra, giam sat de dam bao cac quy dinh duoc thuc thi mot cach nghiem ngat nham tung buoc dua nguoi lao dong vao khuon kho, tao tac phong cong nghiep, tang nang xuat lao dong;
- Xay dung, thuc hien dat cac tiêu chuẩn quốc tế trong ngành may duoc cac to chuc co uy tin quốc tế đánh giá công nhận.
- Quy hoạch, tổ chức đào tạo tại chỗ để đảm bảo số lượng và chất lượng đội ngũ quản lý;
- Có chính sách lương, thưởng linh hoạt để khuyến khích người lao động hăng say làm việc, giữ chân người hiện tại, đồng thời tuyển dụng thêm được nhiều người mới;
- Nghiên cứu áp dụng qui trình công nghệ, kỹ thuật, qui trình quản lý tiên tiến phù hợp với công ty, Cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng.
- Đầu tư thay thế các thiết bị đã quá cũ, trang bị đủ các thiết bị chuyên dùng còn thiếu, triệt để sử dụng cũ gá lắp kết hợp với qui trình công nghệ hợp lý và thực hiện tiết kiệm để tăng năng suất lao động, giảm chi phí và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Áp dụng có hiệu quả quy trình sản xuất tinh gọn, xây dựng lại hệ thống 5S cho phù hợp thực tế và thực hiện triệt để các quy trình, hệ thống này.
- Sử dụng hiệu quả nhà ở thu nhập thấp cho người lao động trong công ty thuê.
- Tiếp tục phát huy hiệu quả Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV.
- Liên tục theo dõi, chủ động xem xét điều chỉnh đầu tư kịp thời có hiệu quả.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều đạt từ 92,18% so với kế hoạch đề ra từ đầu năm, nhưng so với kế hoạch điều chỉnh do ảnh hưởng của dịch bệnh cho phép đạt tối thiểu 70% kế hoạch theo nghị quyết của ĐHCĐ thì tất cả các chỉ tiêu đều đạt trên 85,65% trong đó lợi nhuận sau thuế đạt 102,67%. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện đang rất tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2022 doanh thu tăng 6,67% so với thực hiện năm 2021.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu
- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ và tay nghề cho công nhân
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông 20 % .

V. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

1- Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Ông Huỳnh Văn Nghi	Chủ tịch	666 930	13,71
2	Ông Nguyễn Quốc Bình	Phó C.tịch	322 845	6,64
3	Ông Lê Thanh Hoài Vũ	Thành viên, Tổng giám đốc	40 350	0,83
4	Bà Trần Thị Tuyết Thanh	Thành viên	16 760	0,34
5	Bà Đặng Thùy Mai	Thành viên, phó Tổng giám đốc	148 810	3,06

a- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2021:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Ông Huỳnh Văn Nghi	Chủ tịch	05	100	
2	Ông Nguyễn Quốc Bình	Phó C.tịch	05	100	
3	Ông Lê Thanh Hoài Vũ	Thành viên	05	100	
4	Bà Trần Thị Tuyết Thanh	Thành viên	05	100	
5	Bà Đặng Thùy Mai	Thành viên	04	66,66	Được bầu thành viên HĐQT từ 11/04/21

b. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2021
- Xây dựng và giám sát thực hiện các qui chế bảo đảm cho hoạt động của công ty có hiệu quả như: qui chế lương, thưởng, tiền ăn ca, Tiền chuyên cần, qui chế tài chính, qui chế tuyển dụng, qui chế đào tạo....
- Xem xét mô hình tổ chức và bổ nhiệm cán bộ quản lý.
- Xây dựng mục tiêu cho năm 2021 và mục tiêu chiến lược các năm tiếp theo
- Xem xét, giám sát thực hiện đầu tư như: mua máy móc thiết bị, xây dựng sửa chữa lắp đặt hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy nhà xưởng.
- Thực hiện các công việc khác theo điều lệ của Công ty.

c. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2021):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2021-NQ- HĐQT	19/01/2021	Thông nhất Triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 11/04/2021
02	03/2021-NQ- HĐQT	27/04/2021	Thông nhất thông qua việc chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt
03	04/2021-NQ- HĐQT	30/10/2021	Triển khai thực hiện phát hành 138.000 cổ phiếu cho cán bộ quản lý đang làm việc tại công ty
04	06/2021-NQ- HĐQT	13/12/2021	Hội đồng quản trị phê duyệt và ban hành qui chế số: 02-QC/HĐQT, ngày 13/12/2021, qui chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn (Ưu đãi) cho cán bộ quản lý năm 2021

d. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ % sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Trọng Thủy	007C506239		260638488	14/11/1996	Bình Thuận	298 Thủ Khoa Huân, Phan Thiết, BT	254 085	5,223	
2	Dương Thị Thu Hồng	007C506235		260013098	06/12/2001	Bình Thuận	KP7- Phú Thủy, Phan Thiết, BT	358 650	7,773	
3	Nguyễn Tấn Vũ	007C506241	Tr BKS	260901938	06/01/1998	Bình Thuận	Hàm Hiệp, Hàm Thuận Bắc, B.Thuận	2 900	0,060	
4	Huỳnh Mỹ Linh	007C506234		260877486	27/01/1997	Bình Thuận	KP7- Phú Thủy, Phan Thiết, BT	501 945	10,318	
5	Huỳnh Thanh Vũ	007C506236		260991190	06/12/2001	Bình Thuận	KP7- Phú Thủy, Phan Thiết, BT	442 500	9,096	
6	Huỳnh Văn Nghi	007C506233	Chủ tịch	260025020	02/04/1996	Bình Thuận	KP7- Phú Thủy, Phan Thiết, BT	666 930	13,710	
7	Lê Thanh Hoài Vũ	007C506303	TV HĐQT TGD	260571556	29/07/2004	Bình Thuận	Xuân Phong, Phong Nẫm -PT -BT	40 350	0,829	
8	Nguyễn Hồng Nga	007C506467		260924069	03/03/1999	Bình Thuận	KP1, Phú Trinh, Phan Thiết, BT	1 170	0,024	
9	Nguyễn Quốc Bình	007C506141	Phó C.tịch	260681669	16/05/2017	Bình Thuận	KP3- Phú Thủy, Phan Thiết, BT	322 845	6,637	
10	Nguyễn Thị Huệ	007C506240		260860701	18/06/2002	Bình Thuận	KP3- Phú Thủy, Phan Thiết, BT	9 000	0,185	
11	Nguyễn Thị Lệ Hoa	007C506238		260545891	02/07/2004	Bình Thuận	298 Thủ Khoa Huân, Phan Thiết, BT	240 000	4,934	
12	Nguyễn Hữu Thắng	007C506389	TV BKS	260870683	05/07/2012	Bình Thuận	KP3, Lạc Đạo, Phan Thiết, BT	7 120	0,146	
13	Nguyễn Thị Tổ Loan	007C506287		260920607	02/04/1998	Bình Thuận	Phong Nẫm, Phan Thiết, BT	8 850	0,182	

14	Đoàn Tấn Kiều	007C506242	TV BKS	260541937	21/11/1996	Bình Thuận	Xuân An, Phan Thiết, BT	96 435	1,982	
15	Trần Thị Tuyết Thanh		Chủ tịch Công Đoàn	260673156	05/06/2019	Bình Thuận	Phú Trinh, Phan Thiết, B. Thuận	16 760	0,345	
16	Huỳnh Thị Ngọc Chấn		Kế toán trưởng	261016137	25/02/2014	Bình Thuận	Thôn Thắng Hòa, Hàm Thắng, Hàm Thuận Bắc, B. Thuận	32 655	0,671	
17	Huỳnh Thanh Tâm		Không	261182662	25/01/2011	Bình Thuận	Hàm Thắng, Hàm Thuận Bắc, B. Thuận	3 000	0,062	
18	Đặng Thùy Mai		Phó tổng giám đốc	260938696	20/11/2014	Bình Thuận	Thôn 6 Hàm Đức, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	148 810	3,059	
19	Huỳnh Anh Tân		Không	260902486	20/11/2014	Bình Thuận	Thôn 6 Hàm Đức, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	4 850	0,100	
								3 158 855	64,938	

f.

c. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ngô Thị Nam	007C506276	TV HĐQT Phó TGĐ	260601303	16/06/2006	Bình Thuận	DP6- Phú Thủy, Phan Thiết, BT		11/04/2021	Nghỉ hưu, hết là TV HĐQT
2	Phạm Phú Xuân	007C506665		260601301	22/06/2006	Bình Thuận	DP6- Phú Thủy, Phan Thiết, BT		11/04/2021	Chồng bà Nam

g. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan : không có

h. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Công ty không có các tiểu ban.

2- Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Ông: Nguyễn Tấn Vũ	Trưởng ban	2 900	0,060
2	Ông: Nguyễn Hữu Thắng	Thành viên	7 120	0,146
3	Ông : Đoàn Tấn Kiều	Thành viên	96 435	1,982

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021:

- Kiểm soát chiến lược:

- Thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban TGD. Tham gia đủ tất cả các phiên họp thường kỳ cũng như bất thường của HĐQT. Đóng góp ý kiến xây dựng các quyết định, nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật doanh nghiệp mới và điều lệ công ty.

HĐQT, Ban giám đốc xem xét, giải thích và giải quyết kịp thời các kiến nghị

- Kiểm soát hoạt động:

- Tổ chức kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán, thẩm định báo cáo tài chính của công ty (01lần/năm)
- Giám sát việc chấp hành các chế độ chính sách với người lao động.
- Giám sát việc chi trả cổ tức và thực hiện phân bổ lợi nhuận hàng năm.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính:

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra
- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên ban Kiểm soát năm 2021 là 400.000 đồng /tháng/năm

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT:

- Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thù lao cho Hội đồng quản trị trong năm 2021 là 800.000 đồng / ng ười / th áng

d. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

e. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: thực hiện đúng qui định.

Báo cáo tài chính năm 2021

Phan Thiết, ngày 25 tháng 03 năm 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



[Signature]
HUỲNH VĂN NGHI